

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TỪ SƠN**

\*\*\*\*\*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh P**

Bản án số: 284/2017/HSST

Ngày 11 tháng 9 năm 2017

*“Nguyễn Văn P tàng trữ trái phép chất  
ma túy”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- + *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Thế Bình.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Thúc, ông Vũ Thái Hưng.
- + *Thư ký phiên tòa:* Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.
- + *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Cao Khải- Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 302/2017/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/QĐXX- ST ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn P - Sinh năm 1984.**

- Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
- Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
- Bố: Nguyễn Văn Đề- Sinh năm 1959(đã chết); Mẹ: Giáp Thị Hồng- Sinh năm 1960.
- Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 2.
- Vợ: Phạm Thị P1- Sinh năm 1984; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011.
- Tiền án, tiền sự: Không
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/5/2017, tại thôn Tiêu Thượng, xã Tương Giang, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T phối hợp với Công an xã Tương Giang, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn P, sinh năm 1984, trú tại: Thôn 4, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo ngực bên trái P đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy). P khai gói nhỏ trên là ma túy, P mua để sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và gửi vật chứng đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 728/KLGD- PC54 ngày 25/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng có trọng lượng là 0,2926 gam. Loại ma túy: Chất Heroine.*

Tại cơ quan điều tra P khai nhận: khoảng 7 giờ 30 phút ngày 25/5/2017 P thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ xã M, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh sang thị xã T, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã T, P thấy một người đàn ông đang đứng ở bên đường có biểu hiện nghiện chất ma túy, P xuống xe trả tiền xe ôm rồi đi đến chỗ người đàn ông này và hỏi “*Có bán thuốc không anh*” (ý P muốn hỏi người đàn ông có ma túy bán không). Người đàn ông hỏi lại P “*Mua bao nhiêu*”, biết người đàn ông có ma túy bán nên P cầm 100.000đ đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho P 01 gói nhỏ ma túy màu vàng, P cầm gói ma túy đút vào túi áo ngực đang mặc bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi tìm nơi sử dụng đến địa bàn thôn Tiêu Thượng, xã Tương Giang, thị xã T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 201/Ctr- VKS ngày 10/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Hành vi cất giấu trên người 01 gói ma túy là chất *Heroine* có trọng lượng 0,2926gam vào sáng ngày 25/5/2017 với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn cho nhu cầu bản thân là phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố và Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đưa bị cáo ra xét xử với tội danh “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan.

Về nguồn gốc gói ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000đ tại khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, còn tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy bị cáo không biết cụ thể là ai, ở đâu.

Cũng tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1

Điều 46, Điều 33 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “Về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13”. Xử phạt bị cáo từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/5/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 728/KLGD- PC54 ngày 25/5/2017 của PC54”).

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo rất ân hận với hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong giai đoạn điều tra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng là các anh Nguyễn Văn Giáo, Nguyễn Văn Lộc, vật chứng thu được là gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định: Hành vi cất giấu trên người 0,2926 gam chất ma túy là *Heroin* với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân của Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là đúng tội, đúng người, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, gây tác hại xấu đến sức khỏe, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người, hành vi đó còn là căn nguyên làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành, được gia đình cho ăn học hết phổ thông trung học do vậy bị cáo có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy cũng như sự cấm đoán của Nhà nước đối với các hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện bị cáo vẫn lao vào con đường nghiện hút chất ma túy để rồi phạm tội. Bởi vậy xét thấy

với bị cáo cần phải đưa ra xét xử kịp thời và có một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ năn nỉ cải hối với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra theo bản cáo trạng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù, song theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc “*Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015*”, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 để xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù với bị cáo lẽ ra cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, mục đích phạm tội không có tính tư lợi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

*Về vật chứng của vụ án:* Quá trình điều tra chứng minh chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu vàng thu được khi bắt giữ bị cáo là *Heroine*, đây là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thị xã T, song bị cáo không biết người đàn ông này là ai, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy với người đàn ông này Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41 BLHS; Điều 76, 99, 199, 228, 231, 234 BLTTHS; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13*

*đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13”. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

Xử phạt: Nguyễn Văn P 13 (*mười ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/5/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “*Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 728/KLGD- PC54 ngày 25/5/2017 của PC54*”).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thị xã T;
- THADS thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thế Bình**